

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẮC NINH
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 163/2024/HS-ST
Ngày 14 - 5 - 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC NINH

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Văn Hoan

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Duyên;

Ông Nguyễn Như Hùng;

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Thao, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh tham gia phiên tòa:
Ông Phùng Đắc Dũng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 14/5/2024 tại trụ sở, Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh đưa ra xét xử sơ thẩm công khai án hình sự thụ lý số: 170/2024/ TLST-HS ngày 12 tháng 04 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 154/2024/QĐXXST-HS ngày 02/5/2024 đối với các bị cáo:

1. Lê Văn B, sinh năm 1972; HKTT: Khu C, phường P, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Lớp 4/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông: Lê Văn N (Đã chết) và bà Lê Thị V (Đã chết);

Vợ là: Nguyễn Thị G, sinh năm 1976; Con: Có 02 con, con lớn nhất sinh năm 1996, con nhỏ sinh năm 2000;

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ 16/01/2024 đến ngày 25/01/2024, được áp dụng biện pháp ngăn chặn “Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú” (Có mặt tại phiên tòa).

2. Nguyễn Trọng Đ, sinh năm 1991; HKTT: Khu C, phường P, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Lớp 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Nguyễn Trọng T, sinh năm 1968 và bà Phạm Thị H, sinh năm 1971;

Vợ là: Linh Thị Q, sinh năm 1991; Con: 02 con, con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2014;

Tiền sự: Không;

Tiền án: Bản án số 107/2023/HS-ST ngày 09/5/2023 của Tòa án nhân dân thành phố B xử phạt 36 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 05 năm về tội “ Gây rối trật tự công cộng”.

Nhân thân: Bản án số 32/2016/HS-ST ngày 13/12/2016 của Toà án nhân dân thành phố Bắc Ninh xử phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo khoản 1 Điều 250 Bộ luật Hình sự năm 1999. Bị can đã chấp hành xong toàn bộ bản án.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/01/2024 đến nay. Hiện bị can đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Bắc Ninh (Có mặt tại phiên tòa).

3. Nguyễn Trọng S, sinh năm 1981; HKTT: Khu C, phường P, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Lớp 5/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Nguyễn Trọng T, sinh năm 1953 và bà Phạm Thị B, sinh năm 1953;

Có vợ là: Nguyễn Thị H, sinh năm 1983; Con: có 02 con, con lớn sinh năm 2001, con nhỏ sinh năm 2003;

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 16/01/2024 đến ngày 25/01/2024, được áp dụng biện pháp ngăn chặn “Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú” (Có mặt tại phiên tòa).

4. Ngô Văn T, sinh năm 1978; HKTT: Khu Ngô Khê, phường P, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Lớp 5/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Ngô Văn Đ (Đã chết) và bà Vũ Thị M, sinh năm 1944;

Có vợ là: Vũ Thị Thu H, sinh năm 1981; Con: 02 con, con lớn sinh năm 2003, con nhỏ sinh năm 2006;

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 16/01/2024 đến ngày 25/01/2024, được áp dụng biện pháp ngăn chặn “Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú” (Có mặt tại phiên tòa).

5. Nguyễn Khắc H, sinh năm 1998; HKTT: Khu C, phường P, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Lớp 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Nguyễn Khắc O, sinh năm 1977 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1977;

Có vợ là: Lê Thị H, sinh năm 2000; Con: Có 01 con sinh năm 2022;

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 16/01/2024 đến ngày 25/01/2024, được áp dụng biện pháp ngăn chặn “Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú” (Có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 16 giờ 30 phút ngày 16/01/2024, tại nhà của **Lê Văn B**, sinh năm 1972 ở Xóm 5, khu C, phường P, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh, Công an thành phố B phối hợp với Công an phường P, thành phố B bắt quả tang các đối tượng: **Ngô Văn T**, sinh năm 1978, HKTT: khu Ngô Khê, phường P, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh; **Nguyễn Trọng S**, sinh năm 1981; **Nguyễn Khắc H**, sinh năm 1998 cùng HKTT: khu C, phường P, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh có hành vi đánh bạc ăn tiền dưới hình thức “Sâm”.

Vật chứng thu giữ:

- *Thu giữ trên chiếu bạc:* 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân đã qua sử dụng và số tiền 12.170.000 đồng.

- *Thu giữ trên người:* Lê Văn B: 1.000.000 đồng; Ngô Văn T: 12.460.000 đồng; Nguyễn Trọng S: 3.600.000 đồng và Nguyễn Khắc H: 3.200.000 đồng.

Với các tình tiết nêu trên tại Bản Cáo trạng số 100/CT - VKSTPBN ngày 11/4/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh truy tố các bị cáo: Lê Văn B, Nguyễn Trọng Đ, Nguyễn Trọng S, Ngô Văn T, Nguyễn Khắc H ra trước Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh để xét xử về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận hành vi đánh bạc của mình như sau:

Khoảng 15 giờ 15 phút, ngày 16/01/2024, Lê Văn B đang ở nhà thì Nguyễn Trọng S, Ngô Văn T, Nguyễn Khắc H và Nguyễn Trọng Đ, sinh năm 1991, HKTT: Xóm 1, khu C, phường P, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh lần lượt đến chơi. Khi đang ngồi uống nước tại bàn uống nước phòng khách tầng 1 thì S rủ, T, H và Đ cùng nhau đánh bạc ăn tiền dưới hình thức chơi sâm. B đồng ý cho mọi người đánh bạc ăn tiền tại phòng khách tầng 1. Khi bắt đầu chơi có S, T, H và Đ thống nhất chơi đánh bạc ăn tiền bằng hình thức “Sâm” theo từng ván, bộ bài tú lơ khơ 52 quân có sẵn trên kệ ti vi (gần chỗ mọi người đang uống nước), đánh bạc tại bàn uống nước tầng 1 và S là người chia bài đầu tiên. B không thu tiền hồ của các con bạc, các con bạc tự thống nhất, ai được bài sâm sẽ bỏ ra số tiền 40.000 đồng cho B.

Các bị cáo tham gia đánh bạc thống nhất cách thức đánh bạc dưới hình thức “Sâm” như sau: Sử dụng bộ bài lơ khơ 52 quân, mỗi ván bài sẽ chia cho mỗi người 10

cây bài. Người thắng ván trước sẽ là người được chia bài và đánh đầu tiên ở ván bài mới. Cách chơi thứ tự các quân bài từ nhỏ đến lớn là 3, 4... K, A, 2; không tính chất của các quân bài. “Đôi” là hai quân bài có cùng số, “Sảnh” là 3 quân bài theo thứ tự liên tiếp nhau, “Sám cô” là ba quân bài có cùng số, “Tứ quý” là bốn quân bài có cùng số. Quy ước như sau, người chơi có thể đánh quân bài lẻ hoặc theo bộ, “Đôi” chặn “Đôi”, “Sám cô” chặn “Sám cô”, “Sảnh” chặn “Sảnh”, “Tứ quý” chặn “Tứ quý” hoặc chặn quân “2”, người đánh sau phải có quân bài lẻ hoặc bộ lớn hơn người đánh trước. Cứ như vậy đến khi ai hết bài trước thì người đó thắng. Trường hợp sau khi chia bài, nếu người nào có 10 quân bài có cùng màu, bài có 05 “Đôi”, bài có 04 quân “2”, bài có 10 quân bài liên tiếp, bài có 03 bộ “Sám cô” thì thắng và được của những người còn lại số tiền 30.000 đồng. Nếu có từ hai người trở lên có bài trong trường hợp này thì ai có quyền đánh trước thì người đó thắng. Ngoài ra, sau khi chia bài ai được 05 cặp đôi; 10 cây bài cùng màu (đỏ hoặc đen); 10 cây bài liên tiếp nhau, 04 cây 2 hoặc có thể đánh hết 10 cây bài mà không bị người khác bắt được thì “báo sâm”. Cách tính tiền mà người về nhất được của những người còn lại như sau: lấy số quân bài còn lại chưa đánh được nhân với số tiền 10.000 đồng/01 quân bài, nếu ai không đánh được quân bài nào thì gọi là “Móm” hay “Lùng” thì mất cho người về nhất số tiền 150.000 đồng; ai “báo sâm” thành công sẽ được của những người còn lại 200.000 đồng, ai chặn được bài sâm của người báo sâm thì người báo sâm phải trả cho người chặn số tiền 800.000 đồng. Ai được bài sâm thì tự bỏ ra cho chủ nhà 40.000 đồng - tiền thuốc, nước. Khi chơi T được 02 ván sâm đã bỏ ra 80.000 đồng để trên chiếu bạc.

Khi tiến hành bắt người phạm tội quả tang thì Đ bỏ chạy. Lực lượng Công an đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng và niêm phong theo quy định.

Cùng ngày 16/01/2024, Nguyễn Trọng Đ đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B đầu thú khai nhận chiều ngày 16/01/2024 có tham gia đánh bạc ăn tiền cùng H, S và T tại nhà ở của Lê Văn B.

Về số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc cụ thể như sau:

+ Nguyễn Trọng Đ khai nhận có 3.520.000 đồng, đã bỏ hết ra chiếu bạc để đánh bạc.

+ Nguyễn Trọng S khai nhận có 6.600.000 đồng, đã bỏ ra 3.000.000 đồng để đánh bạc, số tiền 3.600.000 đồng thu trên người không dùng để đánh bạc;

+ Nguyễn Khắc H khai nhận có 5.950.000 đồng, đã bỏ ra 2.750.000 đồng để đánh bạc, số tiền 3.200.000 đồng thu trên người không dùng để đánh bạc.

+ Ngô Văn T khai nhận có 15.360.000 đồng, đã bỏ ra 2.900.000 đồng để đánh bạc, số tiền 12.460.000 đồng thu trên người không dùng để đánh bạc.

+ Lê Văn B khai nhận khai nhận số tiền 1.000.000 đồng thu trên người không dùng để đánh bạc.

Tổng số tiền các đối tượng đánh bạc là 12.170.000 đồng, số tiền không dùng vào việc đánh bạc 20.260.000 đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B thực hành quyền công tố giữ nguyên bản cáo trạng số 100/CT - VKSTPBN ngày 11/4/2024 và sau khi cân nhắc các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với từng bị cáo, cũng như nhân thân của các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo: Lê Văn B, Nguyễn Trọng Đ, Nguyễn Trọng S, Ngô Văn T, Nguyễn Khắc H phạm tội “Đánh bạc” và đề nghị Hội đồng xét xử :

Áp dụng Khoản 1 Điều 321; điểm s Khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; Điều 38; Điều 56; Điều 65 Bộ luật Hình sự Tuyên phạt bị cáo:

Nguyễn Trọng Đ từ 12 đến 15 tháng tù về tội “Đánh bạc”;

Chuyển hình phạt 36 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 05 năm về tội “Gây rối trật tự công cộng” của bản án số 107/2023/HS-ST ngày 09/5/2023 của Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Bắc Ninh thành án giam, tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án từ 48 đến 51 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 16/01/2024; Nhưng Được trừ thời giam giữ, tạm giam của bản án trước từ ngày 30/7/2022 đến ngày 26/12/2022.

Áp dụng Khoản 1 Điều 321; Điểm i, điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự. Tuyên phạt các bị cáo:

- Lê Văn B từ 12 đến 15 tháng tù về tội “Đánh bạc”; Nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 đến 30 tháng.

- Ngô Văn T từ 07 đến 10 tháng tù về tội “Đánh bạc”; Nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 14 đến 20 tháng.

Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo Lê Văn B, Ngô Văn T, Nguyễn Trọng Đ

Áp dụng Khoản 1, khoản 3 Điều 321; Điểm i, điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự. Tuyên phạt bị cáo:

- Nguyễn Trọng S từ 09 đến 12 tháng tù về tội “Đánh bạc”; Nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng.

Phạt tiền bị cáo từ 10.000.000đồng đến 15.000.000 đồng để sung quỹ Nhà nước.

Giao các bị cáo Lê Văn B, Nguyễn Trọng S, Ngô Văn T cho UBND nơi cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Áp dụng Khoản 1 Điều 321; Điểm i, điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 35 Bộ luật Hình sự. Tuyên phạt bị cáo:

Phạt tiền bị cáo Nguyễn Khắc H từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng để sung quỹ Nhà nước.

Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 bộ bài tú lơ khơ có 52 quân.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước: Số tiền 12.170.000đồng;

Các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã truy tố là đúng. Các bị cáo không tham gia tranh luận với đại diện Viện kiểm sát mà chỉ đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, nhận định của Tòa án như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng: Đã thực hiện đúng theo quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng. Vậy các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay là hoàn toàn phù hợp với biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án cùng vật chứng thu giữ được, do vậy đã có đủ cơ sở kết luận:

Hồi 16 giờ 30 phút ngày 16/01/2024, tại nhà ở của Lê Văn B ở khu C, phường P, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh. Lê Văn B đồng ý cho Nguyễn Trọng S, Ngô Văn T, Nguyễn Khắc H và Nguyễn Trọng Đ đánh bạc trái phép ăn tiền bằng hình thức “chơi Sâm” thì bị Công an thành phố B phối hợp Công an phường P, thành phố B, bắt quả tang. Vật chứng thu giữ: 01 bộ tú lơ khơ gồm 52 quân. Tổng số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc là 12.170.000 đồng (bao gồm 80.000 đồng các bị cáo được bài sâm bỏ ra nhưng chưa kịp đưa cho B). Hành vi của các bị cáo Lê Văn B, Nguyễn Trọng S, Ngô Văn T, Nguyễn Khắc H và Nguyễn Trọng Đ đã phạm tội “Đánh bạc”

theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố B đã truy tố các bị cáo: Lê Văn B, Nguyễn Trọng S, Ngô Văn T, Nguyễn Khắc H và Nguyễn Trọng Đ về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 điều 321 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự công cộng, gây mất trật tự trị an tại địa phương đồng thời là nguyên nhân dẫn tới các gia đình lâm vào cảnh túng quẫn, mâu thuẫn vợ chồng. Mặt khác đánh bạc còn là nguyên nhân làm phát sinh các tội phạm hình sự khác. Do vậy cần phải có mức hình phạt tương xứng tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo nhằm giáo dục riêng đối với từng bị cáo và phòng ngừa chung.

Xét tính chất của vụ án: Đây là vụ án có đồng phạm mang tính chất giản đơn, các bị cáo cùng rủ nhau đánh bạc, không có sự phân công nhiệm vụ cụ thể của từng bị cáo.

Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của từng bị cáo thì thấy: Lê Văn B là người có vai trò chính trong vụ án, điều này thể hiện ở chỗ: Bị cáo sử dụng nhà ở của mình để cho các bị cáo đánh bạc. Đối với các bị cáo Nguyễn Trọng S, Ngô Văn T, Nguyễn Khắc H và Nguyễn Trọng Đ, Hội đồng xét xử thấy bị cáo Nguyễn Trọng S là người khởi xướng việc đánh bạc; Nguyễn Trọng Đ, Nguyễn Trọng S bỏ ra số tiền cao hơn các bị cáo còn lại, nên cần phải áp dụng mức hình phạt đối với bị cáo S cao hơn các bị cáo còn lại; Cần áp dụng mức hình phạt đối với bị cáo Đ thấp hơn đối với bị cáo S, nhưng cao hơn các bị cáo còn lại. Đối với các bị cáo: Ngô Văn T, Nguyễn Khắc H thực hiện hành vi phạm tội là tương đối ngang bằng nhau.

Xét về nhân thân của các bị cáo thấy: Các bị cáo Lê Văn B, Nguyễn Trọng S, Ngô Văn T, Nguyễn Khắc H có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự của các bị cáo:

Các bị cáo Lê Văn B, Nguyễn Trọng S, Ngô Văn T, Nguyễn Khắc H không có tình tiết tăng nặng.

Bị cáo Nguyễn Trọng Đ có 01 tình tiết tăng nặng là tái phạm được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Mặt khác bị cáo phạm tội trong thời gian thử thách, nên cần chuyển hình phạt 36 tháng án treo về tội “ Gây rối trật tự công cộng” của bản án số 107/2023/HS-ST ngày 09/5/2023 của Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Bắc Ninh thành án giam, tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo:

Sau khi phạm tội, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại các điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Các bị cáo Lê Văn B, Nguyễn Trọng S, Ngô Văn T, Nguyễn Khắc H phạm tội thuộc trường hợp phạm tội lần đầu, ít nghiêm trọng nên

được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; Bị cáo Nguyễn Trọng Đ sau khi phạm tội đã ra đầu thú, bị cáo có bác ruột là liệt sỹ, hiện bị cáo thờ cúng, do vậy bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Từ những phân tích trên, xét thấy: Đối với các bị cáo Lê Văn B, Nguyễn Trọng S, Ngô Văn T, Xét thấy không cần thiết phải cách ly các bị cáo này ra khỏi đời sống xã hội, cho các bị cáo này được cải tạo tại địa phương cũng đủ cải tạo, giáo dục các bị cáo này thành người có ích cho xã hội. Đối với bị cáo Nguyễn Khắc H, chỉ cần áp dụng hình phạt chính là phạt tiền đối với bị cáo này cũng đủ để cải tạo giáo giục bị cáo thành người có ích cho xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với động cơ trục lợi; Nên ngoài hình phạt chính, cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo là phù hợp; Tuy nhiên các bị cáo Lê Văn B, Ngô Văn T, Nguyễn Trọng Đ có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo này. Riêng bị cáo Nguyễn Trọng S cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo này. Đối với bị cáo Nguyễn Khắc H, do áp dụng hình phạt chính là phạt tiền, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo này.

Về vật chứng của vụ án: Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố B đã thu giữ tổng số tiền là 12.170.000 đồng là tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc, nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước;

Ngoài ra Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố B còn thu giữ: 01 bộ bài tú lơ khơ; Đây là công cụ phương tiện dùng cho việc đánh bạc cần tịch thu tiêu hủy.

Liên quan trong vụ án có Lê Văn Thủy, sinh năm 1981 và Nguyễn Bá Nguyên, sinh năm 1981 đều ở cùng khu C, phường P, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh đến xem đánh bạc; Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố B, tỉnh Bắc Ninh không đề nghị xem xét xử lý hành chính đối với hai đối tượng này về hành vi “Không tố giác tội phạm” là thiếu sót cần rút kinh nghiệm và cần kiến nghị Công an thành phố Bắc xem xét xử lý hành chính đối với Lê Văn Thủy, Nguyễn Bá Nguyên.

Các bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Xét đề nghị của vị đại diện Viện Kiểm sát về tội danh và hình phạt đối với đa số các bị cáo là có căn cứ; Về hình phạt đối với các bị cáo Nguyễn Trọng S là chưa phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Lê Văn B, Nguyễn Trọng Đ, Nguyễn Trọng S, Ngô Văn T, Nguyễn Khắc H phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH khóa 14 về thu nộp án phí, lệ phí.

- Áp dụng Khoản 1 Điều 321; điểm s Khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; Điều 38; Điều 56; Điều 65 Bộ luật Hình sự .

Xử phạt bị cáo: Nguyễn Trọng Đ 12 (Mười hai) tháng tù về tội “Đánh bạc”;

Chuyển hình phạt 36 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Gây rối trật tự công cộng” của bản án số 107/2023/HS-ST ngày 09/5/2023 của Tòa án nhân dân thành phố B thành án giam, tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là 48 (Bốn mươi tám) tháng. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 16/01/2024; Nhưng Được trừ thời giam giữ, tạm giam của bản án trước từ ngày 30/7/2022 đến ngày 26/12/2022.

Áp dụng Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự: Tạm giam bị cáo Nguyễn Trọng Đ 45 ngày tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 14/5/2024 để đảm bảo thi hành án.

Áp dụng Khoản 1 Điều 321; Điểm i, điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt các bị cáo:

- Lê Văn B 14(Mười bốn) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 28 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 14/5/2024.

- Ngô Văn T 10 (Mười) tháng) tù về tội “Đánh bạc”. Nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 20 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 14/5/2024.

Áp dụng Khoản 1, khoản 3 Điều 321; Điểm i, điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo: Nguyễn Trọng S 13 (Mười ba) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 26 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 14/5/2024.

Phạt tiền bị cáo 20.000.000 đồng để sung quỹ Nhà nước.

Giao các bị cáo: Lê Văn B, Nguyễn Trọng S, Ngô Văn T cho UBND phường P, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trong trường hợp bị cáo được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

- Áp dụng Khoản 1 Điều 321; Điểm i, điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 35 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Phạt tiền bị cáo Nguyễn Khắc H 30.000.000 đồng về tội “Đánh bạc” để sung quỹ Nhà Nước.

Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước 12.170.000 đồng được niêm phong có mã tài sản là 111000013705^a hiện đang gửi tại kho bạc Bắc Ninh theo biên bản giao nhận số 12/2024/BBGN-KBNN ngày 24/01/2024 giữa Cơ quan CSĐT-Công an thành phố Bắc Ninh và kho bạc Bắc Ninh;

Tịch thu, tiêu hủy: 01 bộ bài tú lơ khơ có 52 quân bài.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 11/4/2024).

Về án phí: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí HSST.

Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh.
- VKSND tỉnh Bắc Ninh.
- VKSND thành phố Bắc Ninh.
- Thi hành án dân sự thành phố Bắc Ninh.
- Công an TP Bắc Ninh.
- Những người tham gia tố tụng.
- Lưu.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Vũ Văn Hoan

Thành viên Hội đồng xét xử

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Duyên Nguyễn Như Hùng

Vũ Văn Hoan

